|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS&THPT VĨNH HÒA****TỔ NGỮ VĂN**(Đề thi có 01 trang)  | **ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ****NĂM HỌC 2023-2024****Môn: Ngữ văn**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Comhttps://www.vnteach.com |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
|  | **Đọc**  | Truyện thơ dân gian, truyện thơ Nôm | 3 | 2 | 2 | 1 | 50 |
| Truyện ngắn/ tiểu thuyết hiện đại |
| Bi kịch |
| Kí, tuỳ bút hoặc tản văn |
| Thơ |
| Văn bản thông tin |
|  |  | Văn nghị luận |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | 50 |
| Viết văn bản nghị luận về một đoạn trích/tác phẩm văn học hoặc một bộ phim, bài hát, bức tranh, pho tượng. |
| Viết bài thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận |
| **Tổng %** | **20** | **40** | **30** | **10** |  |
| **Tỉ lệ % chung** | **60** | **40** |  |

**Bản đặc tả các mức độ kiểm tra, đánh giá định kì Ngữ văn, lớp 11**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  TT | Kỹ năng | Đơn vị kiến thức/ Kỹ năng | Mức độ đánh giá | Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức | Tổng % |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |  |
|  | Đọc hiểu | Truyện thơ dân gian | **Nhận biết:** - Nhận biết được đề tài, câu chuyện, chi tiết tiêu biểu, nhân vật trong truyện thơ. - Nhận biết được người kể chuyện trong truyện thơ.- Nhận biết được ngôn ngữ độc thoại, đối thoại, độc thoại nội tâm và các biện pháp nghệ thuật trong truyện thơ.- Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ.**Thông hiểu:**- Tóm tắt được cốt truyện của tác phẩm / đoạn trích.- Phân tích được đặc điểm, vai trò của của cốt truyện, nhân vật, chi tiết trong truyện thơ.- Phân tích, lí giải được ý nghĩa của ngôn ngữ, bút pháp nghệ thuật trong truyện thơ. - Nêu được chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản có nhiều chủ đề), tư tưởng, thông điệp của truyện thơ.- Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả trong truyện thơ.- Phân tích được một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ.- Phát hiện và lí giải được các giá trị nhân văn, triết lí nhân sinh từ truyện thơ.**Vận dụng**:- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân đối với văn học và cuộc sống.- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra trong truyện thơ.**Vận dụng cao**:- Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của truyện thơ.- So sánh được sự giống và khác nhau giữa các văn bản truyện thơ; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn với tác phẩm. | 3 câu | 2 câu | 2 câu | 1 câu |  |
|  |  |  | **Nhận biết:****-** Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.- Mô tả được vấn đề xã hội và những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.**Thông hiểu:**- Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm.- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.- Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.**Vận dụng:**- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.**Vận dụng cao:**- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết.- Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.**Thông hiểu:**- Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm.- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.- Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.**Vận dụng:**- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.**Vận dụng cao:**- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết.- Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS&THPT VĨNH HÒA****TỔ NGỮ VĂN**(Đề thi có 01 trang)  | **ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ****NĂM HỌC 2023-2024****Môn: Ngữ văn** |

**I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

… *Thương ngón tay thon thả lá hành*

*Nhớ lời nguyện ước đinh ninh*

*Khăng khăng son sắt mối tình còn đeo*

*Nhớ như gà con theo nhặt tấm*

*Như nắm xôi nóng bọc lá tươi*

*Những mong là “đó” thả trôi*

*Là “ đơm” bạn quý người hôi mất “ lờ”*

*Anh đã lo mà lo không đủ*

*Tính chi li lẫn lú tính sai*

*Túm hai cái núm một “chài”*

*Đêm đêm quăng trượt ra ngoài bờ sông*

*Như một kẻ đôi lòng khó nghĩ*

*Suy một mình thêm bí không cùng*

*Đã không nên vợ nên chồng*

*Muốn ăn dưa, cố rào vườn chẳng nên*

*Nào ai ngỡ là em tình phụ*

*Như hoa tươi mãi rú rừng xa*

*Ước như tay Vượn dài ra*

*Hóa là tay Cóc khó qua bìa rừng*

*Ước có phép như Rồng biến hóa*

*Biến em yêu thành vợ trong buồng*

*Lên trời đậu ngọn cây thơm*

*Bay tìm xem thử “ mệnh” nàng ra sao*

*Mệnh nàng đâu ta cầu gần lại*

*Mệnh nàng xa mấy “sải” cũng co*

 Mạc Phi, *Tiễn dặn người yêu* ( NXB Văn hóa, 1961)

**Câu 1.** Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên?

**Câu 2**. Đoạn trích trên là lời của nhân vật nào?

**Câu 3**. Xác định một biện pháp tu từ trong những câu thơ sau?

*Bay tìm xem thử “mệnh” nàng ra sao*

*Mệnh nàng đâu ta cầu gần lại*

*Mệnh nàng xa mấy “sải” cũng co*

**Câu 4**. Hai câu thơ sau thể hiện tâm trạng gì của chàng trai?

*Anh đã lo mà lo không đủ*

*Tính chi li lẫn lú tính sai*

**Câu 5**. Cách đặt tên nhân vật chính trong văn bản trên là “ *anh yêu*”, *“ em yêu*” có ý nghĩa gì?

**Câu 6.** Biện pháp tu từ so sánh trong những câu thơ sau có tác dụng gì khi thể hiện tình cảm của chàng trai?

*Thương ngón tay thon thả lá hành*

*Nhớ lời nguyện ước đinh ninh*

*Khăng khăng son sắt mối tình còn đeo*

*Nhớ như gà con theo nhặt tấm*

*Như nắm xôi nóng bọc lá tươi*

**Câu 7**. Cách xây dựng nhân vật trong truyện thơ có điểm gì khác so với các nhân vật trong các thể loại khác như thần thoại, truyền thuyết, cổ tích?

**Câu 8**.Theo em, qua đoạn trích trên, tác giả dân gian muốn gửi gắm thông điệp gì? Thông điệp ấy còn có ý nghĩa với cuộc sống hôm nay không?

**Phần 2. Tự luận ( 5 điểm)**

*“Cuộc sống không phải để sợ, mà là để hiểu. Đây chính là lúc chúng ta cần phải tìm hiểu nhiều hơn về cuộc sống để làm vơi bớt mọi nỗi sợ hãi.”* (Marie Curie)

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận để trình bày suy nghĩ của bản thân về ý kiến trên.

**----------Hết----------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS&THPT VĨNH HÒA****TỔ NGỮ VĂN**(Đề thi có 01 trang)  | **ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ****NĂM HỌC 2023-2024****Môn: Ngữ văn** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
|  | 1 | * Biểu cảm

*Hướng dẫn chấm:* *- HS làm đúng phương thức biểu cảm : 0,5 điểm.**- Hs làm thừa 1 phương thức: 0,25điểm.**- Hs làm sai: 0 điểm* | 0,5 |
| 2 | * Chàng trai

*Hướng dẫn chấm:* *- HS trả lời như đáp án: 0,5 điểm.**- Hs làm thừa đắp án : 0,25điểm.**- Hs làm sai: 0 điểm* | 0,5 |
| 3 | * Phép điệp

*Hướng dẫn chấm:* *- HS trả lời như đáp án: 0,5 điểm.**- Hs làm thừa đáp án : 0,25điểm.**- Hs làm sai: 0 điểm* | 0,5 |
| 4 | * Nỗi đau đớn xót xa, dằn vặt, tiếc nuối của chàng trai khi phải xa cách người yêu.

***Hướng dẫn chấm****:* *- Trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1,0 điểm.**- Trả lời được ½ yêu cầu : 0,5 điểm.* | 1,0 |
| 5 | * Thể hiện tâm hồn thơ mộng, dạt dào tình cảm của con người dân tộc Thái
* Phù hợp với diễn biến câu chuyện với chủ đề tình yêu đôi lứa.

***Hướng dẫn chấm****:* *- Trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1.0 điểm.**- Trả lời được ½ yêu cầu : 0,5 điểm.* | 1,0 |
| 6 | * Tăng sức gợi hình gợi cảm trong diễn đạt
* Thể hiện tâm trạng khổ đau, nỗi nhớ nhung của chàng trai khi xa cách cô gái.

***Hướng dẫn chấm****:* *- Trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 0,5điểm.**- Trả lời được ½ yêu cầu : 0,25 điểm.* | 0,5 |
| 7 | * Nhân vật trong thần thoại, cổ tích, là kiểu nhân vật chức năng, nhân vật hành động, nhân vật số phận
* Nhân vật trong truyện thơ là nhân vật được miêu tả với thế giới nội tâm sâu sắc, có sức sống nội tại riêng như một con người có thật mang ý nghĩa nhất định.

***Hướng dẫn chấm****:* *- Trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 0,5 điểm.**- Trả lời được ½ yêu cầu : 0,25 điểm.**- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.****\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 0,5 |
| 8 | * Thông điệp: Thể hiện khát vọng tự do trong tình yêu, hôn nhân và niềm khát khao hạnh phúc, khát vọng giải phóng khỏi những hủ tục của đồng bào dân tộc Thái.
* Thông điệp còn có ý nghĩa trong cuộc sống hôm nay vì…..

***Hướng dẫn chấm****:* *- Trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 0,5 điểm.**- Trả lời được ½ yêu cầu : 0,25 điểm.**- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.****\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 0,5 |
|  | 1 |  VIẾT | **5.0** |
| Viết bài văn nghị luận ngắn trình bày suy nghĩ về vấn đề đặt ra trong câu nói: mỗi con người chúng ta cần phải tìm hiểu cuộc sống để từ đó có khả năng “chung sống”, chủ động trước những tình huống, biến cố xảy ra và làm chủ cuộc sống của mình. |  |
| ***1. Yêu cầu hình thức:*** Bài làm trình bày đúng thể thức của một bài văn nghị luận xã hội; lập luận chặt chẽ; diễn đạt lưu loát, có cảm xúc; trình bày rõ ràng; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp... | **0,25** |
| ***2. Yêu cầu nội dung:****Học sinh có nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau* | **0,25** |
| ***a. Giải thích vấn đề nghị luận:*** - “Cuộc sống không phải để sợ mà là để hiểu”: cuộc sống của chúng ta luôn chứa đựng những điều bí mật, những bất ngờ, bất ổn khiến con người nhiều khi không thể lí giải được, không đối phó và cũng không chống đỡ được. Những lí do đó dẫn đến thái độ sợ hãi của rất nhiều người. - Nhưng “cuộc sống .. là để hiểu”: Chúng ta cần phải có những hiểu biết, những cách lí giải về sự bí ẩn, phức tạp của cuộc sống.→ ý nghĩa cả câu nói: Cuộc sống vốn vô cùng phong phú và phức tạp; nó có thể khiến cho con người sợ hãi và lo lắng. Vì vậy mà mỗi con người chúng ta cần phải “tìm hiểu nhiều hơn về cuộc sống” để có khả năng“chung sống”, chủ động trước những tình huống, biến cố xảy ra và làm chủ cuộc sống của mình. | **0,5** |
| ***b. Giải quyết vấn đề nghị luận*** | **3,0** |
| ***Ý kiến của nhà bác học Marie Cuire đúng đắn, sâu sắc, bởi vì:***- Thực tế cuộc sống luôn luôn có những bí ẩn, bất ngờ, biến động phức tạp, nhất là trong giai đoạn hiện nay (thiên tai, biến động kinh tế, tranh chấp, xung đột vũ trang, những nguy cơ mất an toàn về an ninh...) khiến mọi người luôn sống trong tâm lí lo sợ.- Để đối diện với thực tế đó, cách tốt nhất theo Marie Cuire là phải *hiểu* và *hiểu nhiều hơn với cuộc sống*. Đó là giải pháp đúng đắn vì chỉ khi *hiểu,* ta mới có tâm lí bình tĩnh, chủ động để có thể lí giải, xử lí, giải quyết hay thuận theo nó, có cách chống lại nó ... một cách có hiệu quả được. - Mục đích của cuộc sống không chỉ dừng lại ở việc làm *vơi bớt nỗi sợ hãi* mà còn làm chủ và cải thiện cho cuộc sống tốt đẹp hơn.- Mục tiêu giáo dục của tổ chức Unesco cũng là “học để biết, học để làm, học để chung sống và học để khẳng định mình”. Vì vậy, để *hiểu nhiều hơn về cuộc sống,* cần phải không ngừng học hỏi, tìm hiểu cuộc sống ở mọi phương diện, bằng một thái độ sống bình tĩnh, tích cực.(*Trong quá trình bình luận, học sinh phải lấy dẫn chứng để chứng minh*) |  |
| Nếu không nỗ lực tìm hiểu, khám phá quy luật của cuộc sống thì chúng ta sẽ chẳng bao giờ làm chủ được cuộc đời của mình, luôn lo sợ và ở trong thế bị động trước những biến đổi khôn lường của nó. Như vậy nhìn ở mặt tích cực thì những bí ẩn, những bất trắc của cuộc sống luôn khiến con người *sợ hãi* nhưng chính nó lại là phép thử để con người vươn lên và vượt qua chính mình, thấu hiểu lẽ đời và quy luật của cuộc sống.- Tuy nhiên để vượt qua nỗi sợ hãi để làm chủ hoàn cảnh, làm chủ cuộc sống của mình không phải là điều dễ dàngbởi năng lực của con người không phải là vô hạn mà có những giới hạn nhất định hoặc còn tiềm ẩn; con người cần dấn thân, trải nghiệm qua những nghịch cảnh, những tình huống khác nhau thì mới khám phá, bộc lộ, bản thân, hiểu mình và hiểu rõ những gì mình đang muốn vươn tới; càng muốn đạt được những cái quý giá con người càng phải nỗ lực gấp bội. => Như vậy, để làm chủ cuộc sống, để không sợ mà thấu hiểu nó thì con người phải chấp nhận những bất trắc, những biến động khôn lường của nó. Qua đó, con người mới có thể hiểu rõ mình, hiểu rõ sức chịu đựng cũng như được rèn luyện, hoàn thiện thêm bản thân |
| - Mặt trái của vấn đề: Vẫn còn những người sống dựa dẫm, ỷ lại vào người khác, không có quan điểm, chính kiến, sống thụ động, sợ hãi, đổ lỗi cho hoàn cảnh, không chịu tìm hiểu, khám phá cuộc sống. |
| Bài học nhận thức:+ Câu nói khuyến khích, nhắc nhở con người cần có thái độ dấn thân nhập cuộc, rèn luyện cho mình bản lĩnh dám đối mặt với khó khăn thử thách, đặc biệt là khi còn trẻ. + Câu nói khuyên ta phải biết chủ động, luôn luôn khám phá, tìm hiểu cuộc sống để tự xây dựng cho mình một cuộc sống tốt đẹp.+ *Nỗi sợ hãi* cũng có thể được *vơi đi* nhờ việc xây dựng những mối quan hệ, giúp đỡ mọi người để cùng có cuộc sống tốt đẹp. + Bản thân cần có những định hướng rõ ràng và sự chuẩn bị tốt về mặt kiến thức và tâm lí cho mọi tình huống trong cuộc sống. + Trong cuộc sống con người cần hình dung, hiểu rõ mục tiêu cũng như cái mình muốn trước khi định làm việc, có như vậy mới mang tâm thế chủ động, sẵn sàng hoặc ít nhiều có sự chuẩn bị tốt hơn. |  |
|  | ***c. Kết thúc vấn đề nghị luận:*** Khái quát, nâng cao vấn đề nghị luận |  |
|  | *d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | **0,5** |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | **0,5** |
| **Tổng**  |  **I+ II** | **10** |

 **…………..HẾT……………**